

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2020/HSST

Ngày: 23/9/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Tiên Hải .

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Trung Trọng;

Ông Lò Thanh Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tham gia phiên tòa: Ông Bạc Cầm Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 23/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 100/2020/TLST-HS ngày 26/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2020/QĐXXST-HS ngày 03/9/2020 đối với bị cáo:

Quàng Văn V; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1988 tại xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản T, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Quàng Văn S, sinh năm: 1952 và bà Quàng Thị X (đã chết); Có vợ là: Lò Thị H, sinh năm 1990 và 02 con; lớn nhất 13 tuổi, nhỏ nhất 09 tuổi; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14/4/2017, bị TAND huyện Thuận Châu xử phạt 12 tháng tù, về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích); Bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** chị **Lò Thị H;** sinh năm: 1990; Nơi cư trú: Bản T, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 02/6/2020, Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực Bản Hợp Thành, xã Tông Thôm Mòn, huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang Quàng Văn V (sinh năm 1988), trú tại: Bản T, xã T, huyện T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 01(một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa một ít

bột cục màu trắng nghi là heroine và 01 viên nén hình trụ tròn màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (V khai là Heroine và hồng phiến); 01(một) chiếc xe máy, BKS: 26B1 - 453.03, nhãn hiệu HONDA, loại xe DREAM, sơn màu nâu, số máy: 1507444, số khung: 207412, đã qua sử dụng.

Hồi 12 giờ 20 phút ngày 02/6/2020, tại Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh số ma túy (gói bằng nilon màu trắng) thu giữ của Quảng Văn V gồm: Số chất bột cục màu trắng nghi là heroine, khối lượng 0,20 gam (ký hiệu V1) và 01 viên nén hình trụ tròn màu hồng nghi là ma túy tổng hợp, khối lượng: 0,11 gam (ký hiệu V2) gửi giám định chất và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 869 ngày 05/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu vật gửi giám định ký hiệu V1 là ma túy, Loại Heroine, khối lượng: 0,20 gam và Mẫu vật gửi giám định ký hiệu V2 là ma túy, Loại Methamphetamine, khối lượng: 0,11 gam. (Hoàn lại đối tượng giám định: Chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu V1 và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu V2, không sử dụng đến trong quá trình giám định, khối lượng: V1 = 0,15 gam; V2 = 0,07 gam).

Quá trình điều tra bị cáo Quảng Văn V khai nhận: Khoảng 07 giờ ngày 02/6/2020, Quảng Văn V điều khiển 01 chiếc xe mô tô, BKS: 26B1 - 453.03, hiệu HONDA, loại DREAM, sơn màu nâu đi từ nhà ở Bản Tôm, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La lên xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến Bản Thôm, xã Thôm Mòn, V gặp và hỏi mua của một nam thanh niên dân tộc Thái (V không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) nhìn giống người nghiện ma túy đang đứng ven đường liền bán được một lượng ma túy (một ít heroine và 01 viên hồng phiến) gói bằng nilon màu trắng với giá 250.000 đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng). Mua được ma túy xong, V cầm gói ma túy đi vào bụi cây ven đường, rồi san một ít heroine ra sử dụng, số heroine và 01 viên hồng phiến còn lại V gói bằng nilon màu trắng cho vào mồm ngậm và điều khiển xe máy về nhà. Khi V đến ngã ba Bản Hợp Thành, xã Thôm Mòn thì bị Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu yêu cầu dừng xe kiểm tra ma túy. Do sợ bị bắt, V đã nuốt gói ma túy vào trong bụng nên Tổ công tác đã áp giải Quảng Văn V về Trụ sở UBND xã Thôm Mòn gây náo, phát hiện thu giữ cùng tang vật và lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 100/CT-VKS ngày 26/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố Quảng Văn V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Quảng Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua

xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Quàng Văn V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Quàng Văn V từ 20 đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Các vật chứng trên được cho vào cùng một phong bì niêm phong, dán giấy niêm phong dán kín. Một phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, bên trong gồm: 01 bì niêm phong gửi giám định + Chất bột màu trắng thuộc mẫu ký hiệu V1 không sử dụng đến trong quá trình giám định, là ma túy, loại Heroine, khối lượng: 0,15 gam; Chất bột cục màu hồng thuộc mẫu ký hiệu V2 không sử dụng đến trong quá trình giám định, là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,07 gam.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa, Quàng Văn V thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 02/6/2020 Quàng Văn V đã có hành vi cất giữ trái phép 02 chất ma túy, tổng khối lượng: 0,31 gam (trong đó, loại Heroine, khối lượng 0,20 gam và loại Methamphetamine, khối lượng: 0,11 gam) trong người với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực ngã ba Bản Hợp Thành, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo phù hợp với:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 08 giờ 00 phút ngày 02/6/2020; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại ngày 02/6/2020; Kết luận giám định số 869 ngày 05/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

[2] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 02 chất ma túy, tổng khối lượng: 0,31 gam (trong đó, loại heroine, khối lượng 0,20 gam và loại Methamphetamine, khối lượng: 0,11 gam) trong người với mục đích để sử dụng của Quảng Văn V đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xử phạt 12 tháng tù, về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích) thuộc trường hợp người có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[9] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ : Quảng Văn V khai nhận là mua của một nam thanh niên dân tộc Thái ở Bản Thôm, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 02/6/2020, với giá 250.000 đồng. Quá trình điều tra, xác định V không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của nam thanh niên trên. Do vậy, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ điều tra, xử lý.

[10] Vật chứng vụ án: Đối với vật chứng là 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Các vật chứng trên được cho vào cùng một phong bì niêm phong, dán giấy niêm phong dán kín. Một phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, bên trong gồm: 01 bì niêm phong gửi giám định + Chất bột màu trắng thuộc mẫu ký hiệu V1 không sử dụng đến trong quá trình giám định, là ma túy, loại Heroine, khối lượng: 0,15 gam; Chất bột cục màu hồng thuộc mẫu ký hiệu V2 không sử dụng đến trong quá trình giám định, là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,07 gam là

vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy, căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc xe máy, BKS: 26B1 - 453.03, hiệu HONDA, loại DREAM, sơn màu nâu là phương tiện Quảng Văn V dùng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe máy trên do V mua ở thành phố Sơn La, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La với giá 18.000.000 đ (Mười tám triệu đồng) từ năm 2012, xe đăng ký tên Quảng Văn V. Quá trình điều tra, truy tố, chị Lò Thị H (sinh năm: 1990), trú tại: Bản T, xã T, huyện Thuận Châu là vợ của V, đã cung cấp giấy tờ liên quan, xe là tài sản chung của 02 vợ chồng, đồng thời có đơn xin xe. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã trả lại cho chủ sở hữu, quản lý hợp pháp Lò Thị H, là có căn cứ, đúng pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn V phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quảng Văn V 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 02/6/2020).

Tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ vào điểm a, c Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy:

Một phong bì thư niêm phong, dán kín, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Quảng Văn V – Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 02/6/2020. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 024187 đề lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ các chữ ký, họ tên của thành phần tham gia niêm phong, người bắt và 02 hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu.

Một phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng vụ Quảng Văn V – Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 02/6/2020. Gồm có: Phong bì niêm phong mẫu gửi giám định + chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu V1 và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu V2, không sử dụng đến trong quá trình, có khối lượng V1= 0,15 gam; V2= 0,07 gam. Mặt sau dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 038922 đè lên các mép dán của phong bì.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/8/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

Chấp nhận việc cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị H : 01 (một) chiếc xe máy, BKS: 26B1 - 453.03, nhãn hiệu HONDA, loại xe DREAM, sơn màu nâu, số máy: 1507444, số khung: 207412, đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo được quyền kháng cáo bản án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận

Châu;

- UBND xã T, huyện Thuận Châu;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu:Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Tiến Hải